TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2021/QĐ-TA	*Di Linh, ngày 01 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đoàn Văn Chiến

2. Thư ký phiên họp: Ông Thân Văn Đông - Cán bộ Tòa án.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 17/2021/QĐ-TA ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Giang Thành T; giới tính: Nam; sinh ngày 09/10/1991; CMND số: 250827475; ngày cấp 29/6/2007; nơi cấp: Công an tỉnh Lâm Đồng; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 9/12; quê quán: Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú: thôn D, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Sơn nước; tiền án: Không; tiền sự: Không; con ông Giang D và bà Trần Thị Thanh X.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D: Ông Vũ Quang Huy - Chức vụ: Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D: Ông Phạm Duy Khánh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Giang Thành T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 04 tháng 5 năm 2021, T sử dụng ma túy thì bị Công an huyện D phát hiện, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện D đã xác định Giang Thành T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamine.

Giang Thành T thừa nhận sống lang thang ở huyện D, không ở cố định một chỗ, không thường xuyên về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú sinh sống, không

đăng ký thường trú, tạm trú tại huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Theo kết quả trả lời xác minh của Công an xã Đ, thành phố B thì Giang Thành T có hộ khẩu thường trú tại thôn D, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định nên T thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 18/6/2021, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D có văn bản số 264/LĐTBXH-TNXH, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Thành T. Nơi đề nghị áp dụng cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D L giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Thành T với thời gian cai nghiện bắt buộc từ 15 đến 18 tháng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Trình tự thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo pháp Lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Thành T với thời gian cai nghiện bắt buộc từ 15 đến 18 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Hồ sơ của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D, tỉnh Lâm Đồng lập, đề nghị Tòa án nhân dân huyện D xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Thành T do không có nơi cú trú ổn định là phù hợp với khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3, Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính ngày 05/5/2021 của Công an huyện D thì Giang Thành T thừa nhận ngày 04/5/2021 đã sử dụng ma túy. Đến ngày 18/6/2021, Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi

phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Về nội dung xem xét: Theo biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2021 của Công an huyện D thì Giang Thành T thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2009. Ngày 04/5/2021, T có sử dụng ma túy. Xét lời khai của Giang Thành T phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Như vậy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Giang Thành T đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; vi phạm quy định tại khoản 1, 16 Điều 2; khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hành vi này vi phạm quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân Giang Thành T là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, biết tác hại của ma túy và thuộc chất cấm nhưng vẫn sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của bản thân. Tuy nhiên cũng cần xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện D L về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Thành T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18 *(Mười tám)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện D có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D; Công an huyện D và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng (Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện D;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện D;
- Công an huyện D;
- UBND xã Đ, TP B, tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lâm Đồng;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Văn Chiến